**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN LỊCH SỬ- ĐỊA LÍ**

**Tiết 1 55. BÀI 22: CÁC CHÂU LỤC VÀ ĐẠI DƯƠNG**

**TRÊN THẾ GIỚI (Tiết 2)**

*(HỌC THƯ VIỆN)*

**Ngày dạy: 31/3/2025**

**Người dạy: Đỗ Hùng Mạnh**

**Lớp dạy: 5B**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

Năng lực nhận thức khoa học Địa lí: Xác định được vị trí địa lí của các châu lục và của các đại dương, một số dãy núi, cao nguyên, đồng bằng lớn trên thế giới; nêu được một số đặc điểm tư nhiên của các châu lục.

- Năng lực tìm hiểu Địa lí: Khai thác lược đồ, quả Địa Cầu để tìm hiểu về các châu lục và đại dương trên thế giới; sử dụng được bảng số liệu và lược đồ để so sánh một số đặc điểm tự nhiên của các châu lục và so sánh được diện tích, độ sâu của các đại dương.

- Năng lực vân dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học về các châu lục để xác định được châu lục mà HS yêu thích và muốn khám phá nhất.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự chủ thực hiện sử dụng một số phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của môn Lịch sử và địa lí.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thực hành.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn trong sử dụng, thực hành các hoạt động về Lịch sử, Địa lí.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ, ham học hỏi trong tìm hiểu về Lịch sử và Địa lí.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

- Phẩm chất yêu nước, yêu thiên nhiên: Có những việc làm thiết thực bảo vệ thiên nhiên

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: KHBD ĐT, SGK và các thiết bị, học liệu và đồ dùng phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV chiếu bài, tổ chức cho HS chơi trò chơi "ô cửa bí mật"  - Cách chơi: Mỗi ô cửa bí mất có một câu hỏi sau khi trả lời được các câu hỏi sẽ hiện ra một mảnh ghép hình ảnh, câu cuối sẽ đoán hình ảnh hiện ra.  + Câu 1. Hãy kể tên các châu lục, các đại dương trên thế giới mà em biết?  + Câu 2. Châu lục, đại dương nào có diện tích lớn nhất thế giới?  + Câu 3. Châu lục, đại dương nào có diện nhỏ nhất thế giới?  + Câu 4. Hình ảnh trên bảng là châu lục, đại dương nào?    - GV nhận xét, tuyên dương, dẫn dắt vào bài mới. | | - HS tham gia chơi.  + Châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mỹ, châu Đại Dương và châu Nam Cực.  + Châu Á có diễn tích lớn nhất có 44,4 triệu km2.  + Châu Đại Dương có diện tích nhỏ nhất có 8 triệu km2.  + Châu Á, châu Âu  - Lắng nghe. |
| **2. Khám phá: 25’**  **-** Mục tiêu:  + Xác định được vị trí địa lí của một số dãy núi, cao nguyên, đồng bằng lớn trên thế giới trên bản đồ, lược đồ hoặc quả Địa Cầu.  + Nêu và so sánh được một số đặc điểm tự nhiên ( địa hình, khí hậu, sông ngòi, thiên nhiên,..) của các châu lục.  **-** Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động khám phá 1.**  **1. Các châu lục trên thế giới**  **b) Đặc điểm tự nhiên**  **\* Châu Á**  - GV yêu cầu HS **tìm thông tin từ tư liệu trong thư viện:** sgk, sách tham khảo, quả địa cầu, bản đồ châu Á thảo luận nhóm 4 trả lời các câu hỏi sau bằng sơ đồ tư duy theo yêu cầu:    + Kể tên và xác định vị trí của một số dãy núi, cao nguyên, đồng bằng lớn của châu Á trên quả Địa Cầu.  + Nêu một số đặc điểm tự nhiên nổi bật của châu Á.  - GV yêu cầu đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận theo các câu hỏi sau:  + Em hãy nêu đặc điểm địa hình của châu Á?  + Châu Á có khí hậu như thế nào?  + Kể tên các sông, hồ thuộc châu Á?  + Thiên nhiên châu Á ra làm sao?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV yêu cầu HS đọc mục em có biết. Cho biết châu Á có đặc điểm gì nổi bật.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **\* Châu Âu**  - GV chiếu bài, yêu cầu HS đọc thông tin trang 95, sử dụng quà Địa Cầu và quan sát hình 3, hình 4 và thực hiện theo yêu cầu:    + Em hãy nêu đặc điểm địa hình của châu Âu?  + Châu Âu có khí hậu như thế nào?  + Kể tên và xác định ví trí các sông, hồ thuộc châu Âu?  - GV nhậ xét, tuyên dương. | - HS tìm tư liệu, thực hiện nhiệm vụ.  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  + Châu Á có địa hình đa dạng gồm: Núi, cao nguyên: chiếm 3/4 diện tích châu lục; Các đồng bằng châu thổ rộng lớn  + Châu Á có đủ các đới khí hậu: xích đạo, nhiệt đới, ôn đới, hàn đới.  + Châu Á có hệ thống sông lớn: Hoàng Hà, Trường Giang, Ân - Hằng, Mê Công,..; có các hồ lớn: Ca-xpi, Bai-can, A-ran,..  + Thiên nhiên châu Á rất đa dạng.  - HS nhận xét bổ sung nếu có.  - HS đọc mục em có biết và trả lời câu hỏi:  Châu Á có Đỉnh Ê-vơ-rét (Everert) có độ cao 8848m thuộc dãy Hi-ma-lay-a là đỉnh núi cao nhất thế giới.Hồ Bai-can là hố sâu nhất thế giới. Hồ chứa khoảng 20% tổng lượng nước ngọt không đóng băng trên thế giới.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm  - HS đọc thông tin đôi lần lượt nêu câu trả lời  + Đồng bằng ở Châu Âu chiếm 23 diện tích lãnh thổ và kéo dài từ tây sang đông. Đồi núi chiếm 1/3 diện tích lãnh thổ, hệ thống núi cao tập trung ở phía nam.  + Châu Âu chủ yếu có khí hậu ôn đới.  + Kể tên và lên bảng xác định vị trí các con sông thuộc châu Âu.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. | |
| **3. Luyện tập: 4’**  - Mục tiêu: Hệ thống lại kiến thức và luyện tập.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV chiếu bài, yêu cầu HS lên bảng xác định vị trí châu Á, châu Âu trên lược đồ.  - Em hãy chỉ dãy Hi-ma-lay-a ở trên lược đồ và nêu đặc điểm của đỉnh núi?  - Sông Đa - nuýp chảy qua đâu? Em hay xác định vị trí lên lược đồ? | - 3 - 4 HS lên bảng thực hiện.  - HS xác định và nêu đặc điểm nổi bật của đỉnh núi là cao nhất thế giới.  - Sông Đa - nuýp chảy qua Đức, HS lên bảng chỉ vị trí của sông Đa - nuýp. | |
| **4. Vận dụng: 3’**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV chiếu bài, cho HS tham gia trò chơi “Nhanh như chớp”  + Luật chơi: chơi theo tổ, trong thời gian 5 phút dựa vào hình ảnh trong SGK và các thông tin đã học mỗi tổ thực hiện mô tả cảnh đẹp thuộc châu Á hoặc châu Âu Tổ nào đúng và hay, nhanh nhất là thắng cuộc.  + GV mời từng tổ tham gia, GV làm trọng tài bấm giờ và xác định kết quả.  + Nhận xét kết quả các tổ, tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh lắng nghe luật trò chơi.  + Các tổ thực hiện mô tả theo sự hiểu biết qua bài học  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |